

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

Số: /QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động
của Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế
giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Căn cứ Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 2492/STC-THQH ngày 03 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nội vụ; các thành viên Ban Chỉ đạo; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - CT, các PCT UBND tỉnh (b/c);
 - VPUB: CVP và các PCVP
- và các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TH_(nmthu).

TRƯỞNG BAN

CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Phạm Thành Ngại

UBND TỈNH ĐỒNG THÁP
BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN MỤC
TIÊU TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ
GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BCĐ ngày / /2026
của Trưởng ban Ban Chỉ đạo)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), được thành lập theo Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 22 tháng 3 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp.

2. Quy chế này áp dụng đối với Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo; Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo, các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Thực hiện nhiệm vụ, chế độ làm việc theo quy định tại Điều 2 và Điều 3 của Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 22/3/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện theo các nội dung kết luận cuộc họp của Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo (nếu có phân công, ủy quyền). Kết luận cuộc họp của Ban Chỉ đạo được thể hiện thông qua Thông báo kết luận (hoặc Biên bản cuộc họp).

3. Trưởng ban Ban Chỉ đạo quyết định thành lập và kiện toàn Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo. Giao Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo (Giám đốc Sở Tài chính) quyết định thay đổi các thành viên Tổ Giúp việc.

Chương II NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO VÀ CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CHỈ ĐẠO

Điều 4. Nhiệm vụ của Trưởng ban

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.
2. Điều hành, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban Chỉ đạo; phân công, ủy quyền cho Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo hoặc các thành viên Ban

Chỉ đạo giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của Trưởng ban Ban Chỉ đạo khi cần thiết; quyết định bổ sung, thay thế các thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

4. Điều động, trung tập chuyên gia phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo.

5. Kết luận, chỉ đạo các nội dung thuộc phạm vi hoạt động của Ban Chỉ đạo.

Điều 5. Nhiệm vụ của các Phó Trưởng ban

1. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban Thường trực

a) Giúp Trưởng ban tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; trực tiếp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện.

b) Giúp Trưởng ban điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo; thực hiện phân công, giao nhiệm vụ cho các Ủy viên theo ủy quyền của Trưởng ban.

c) Chủ trì tổ chức các cuộc họp của Ban Chỉ đạo theo ủy quyền của Trưởng ban; chỉ đạo chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ họp.

d) Tổ chức theo dõi, tổng hợp và đánh giá tiến độ thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ tăng trưởng; kịp thời đề xuất giải pháp xử lý các vấn đề phát sinh, nội dung liên ngành, báo cáo Trưởng ban xem xét hoặc trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo thẩm quyền.

đ) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ của Phó Trưởng ban

a) Thực hiện các nhiệm vụ theo phân công, ủy quyền của Trưởng ban; tham gia điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo trong phạm vi được giao.

b) Chủ trì chuẩn bị nội dung, tài liệu và báo cáo phục vụ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo.

c) Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Ban Chỉ đạo.

d) Thực hiện chế độ báo cáo về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo.

đ) Bảo quản hồ sơ, tài liệu của Ban Chỉ đạo theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Nhiệm vụ của các Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ chung

- Tham mưu Trưởng ban về các giải pháp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc và thúc đẩy thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế, dự án ưu tiên, các đột phá chiến lược giai đoạn 2026 - 2030 thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

- Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh và Trưởng ban về kết quả thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong xử lý các vấn đề liên

ngành; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Chỉ đạo xem xét các nội dung vượt thẩm quyền.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đầy đủ, kịp thời; tham gia các phiên họp của Ban Chỉ đạo; chuẩn bị nội dung, tài liệu theo phân công của Trưởng ban hoặc theo yêu cầu của Cơ quan thường trực.

- Chuẩn bị nội dung, tài liệu theo quy định hoặc theo sự phân công của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc theo yêu cầu của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo.

- Sử dụng bộ máy của cơ quan mình trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do lãnh đạo Ban Chỉ đạo phân công.

2. Nhiệm vụ cụ thể

- Các Ủy viên là lãnh đạo sở, ban, ngành, địa phương chủ trì theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu thuộc ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung giải pháp.

- Các Ủy viên thuộc cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn, đơn vị sự nghiệp, tổ chức liên quan phối hợp cung cấp thông tin, số liệu; tham gia ý kiến chuyên môn; hỗ trợ Ban Chỉ đạo trong nghiên cứu, tư vấn, khuyến nghị chính sách theo chức năng, nhiệm vụ.

- Các Ủy viên thực hiện các nhiệm vụ cụ thể tại **Phụ lục kèm theo**.

Điều 7. Nhiệm vụ của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Tài chính) có trách nhiệm tham mưu, giúp việc, phục vụ hoạt động của Ban Chỉ đạo, cụ thể:

1. Tham mưu Ban Chỉ đạo quyết định thành lập Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

2. Giúp Ban Chỉ đạo, Trưởng ban Ban Chỉ đạo đôn đốc thành viên Ban Chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

3. Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan có liên quan đề xuất Ban Chỉ đạo, Trưởng Ban Chỉ đạo các phương hướng, giải pháp, chỉ đạo giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành về thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh.

4. Đề xuất, lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo đối với các vấn đề liên quan đến triển khai các chương trình, kế hoạch về tăng trưởng kinh tế của tỉnh; đồng thời tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo tổ chức các phiên họp, chuẩn bị nội dung, tài liệu và bài phát biểu phục vụ các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ban Chỉ đạo.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh, Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng ban thường trực Ban Chỉ đạo giao.

6. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo được chủ động làm việc với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan triển khai các chương trình,

kế hoạch của tỉnh về tăng trưởng kinh tế; thuê chuyên gia, tổ chức tư vấn, tổ chức nghiên cứu, hội nghị, hội thảo liên quan.

Chương III

CHẾ ĐỘ HỘI HỌP, THÔNG TIN, BÁO CÁO

Điều 8. Chế độ hội họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 6 tháng/lần và khi có yêu cầu hoặc đột xuất theo triệu tập của Trưởng ban để xem xét và quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, đánh giá kết quả hoạt động và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong triển khai hoạt động của Ban Chỉ đạo. Ngoài việc họp trực tiếp để thảo luận, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo có thể lấy ý kiến bằng văn bản của các thành viên Ban Chỉ đạo, tổng hợp, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

2. Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ từng thời điểm, Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đề xuất Trưởng ban tổ chức cuộc họp của Ban Chỉ đạo và mời các tổ chức, cá nhân liên quan tham dự cuộc họp Ban Chỉ đạo theo quy định pháp luật.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo định kỳ về các nhiệm vụ được phân công và kết quả chuyên môn của cơ quan về nhiệm vụ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế (kể cả việc giải quyết các khó khăn, vướng mắc của cơ quan, đơn vị, địa phương). Trường hợp vấn đề vượt thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị đang công tác, thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tổng hợp, đề xuất hướng xử lý và gửi Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo (Sở Tài chính) và đồng gửi Thống kê tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định.

Báo cáo gửi tới Trưởng ban Ban Chỉ đạo (thông qua Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) để theo dõi, tổng hợp chung phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Trưởng Ban Chỉ đạo. Cụ thể các mốc thời gian báo cáo như sau:

- Báo cáo tháng: chậm nhất ngày 28 hằng tháng (kỳ báo cáo tháng 3, 6, 9, 12 tích hợp vào kỳ báo cáo quý)
- Báo cáo quý (báo cáo kết quả 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng và cả năm): Sau 3 ngày làm việc kể từ khi Cục Thống kê có kết quả công bố số liệu GRDP.

2. Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo định kỳ tổng hợp, báo cáo Trưởng ban tình hình và kết quả thực hiện như trên và khi có yêu cầu để theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế. Đồng thời, có trách nhiệm tham mưu sơ kết, tổng kết các chương trình, kế hoạch của Trung ương và của tỉnh về tăng trưởng kinh tế “hai con số”.

3. Ngoài báo cáo định kỳ, các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được sử dụng từ nguồn kinh phí chi thường xuyên không giao tự chủ của Sở Tài chính hằng năm.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

Thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào Quy chế hoạt động này và chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình để tổ chức triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan gửi kiến nghị, đề xuất đến Sở Tài chính để tổng hợp, báo cáo Trưởng ban xem xét, giải quyết.

Phụ lục

PHÂN CÔNG CỤ THỂ NHIỆM VỤ CÁC ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày tháng năm 2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện mục tiêu tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2026 - 2030)

1. Ủy viên là lãnh đạo Sở Tài chính

- Tham mưu Trưởng ban thực hiện công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chương trình, kế hoạch được phê duyệt; tổng hợp, báo cáo và đề xuất xử lý các kiến nghị, đề xuất của cơ quan thường trực và các đơn vị liên quan.

- Chủ trì, phối hợp tham mưu về cân đối nguồn lực gắn với quy hoạch tỉnh và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; đề xuất giải pháp huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, thu hút đầu tư, phát triển các thành phần kinh tế phục vụ mục tiêu tăng trưởng.

- Theo dõi việc điều chỉnh và triển khai quy hoạch tỉnh.

- Chủ trì xây dựng, cập nhật kịch bản tăng trưởng, chỉ tiêu và các giải pháp điều hành khi cần thiết trình UBND tỉnh xem xét.

- Tích hợp kịch bản tăng trưởng và hệ thống chỉ tiêu liên ngành; tham mưu Ban Chỉ đạo phương án phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng theo ngành, lĩnh vực và địa phương trên cơ sở kịch bản tăng trưởng, để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo thẩm quyền.

Trong đó, bảo đảm hệ thống chỉ tiêu điều hành tăng trưởng được xây dựng thống nhất từ tỉnh đến cơ sở, bảo đảm đo lường theo tháng, quý và là căn cứ để UBND tỉnh giao, điều chỉnh chỉ tiêu.

2. Ủy viên là lãnh đạo Sở Xây dựng

Tham mưu giải pháp tăng trưởng ngành xây dựng (khu vực 2), thúc đẩy phát triển hạ tầng, đô thị và xây dựng; theo dõi tiến độ các dự án trọng điểm và đề xuất giải pháp tháo gỡ vướng mắc.

Tham mưu xây dựng hệ thống chỉ tiêu và phương án phân bổ chỉ tiêu tăng trưởng theo ngành, lĩnh vực đến cấp địa phương trên cơ sở kịch bản tăng trưởng; phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định giao chỉ tiêu; theo dõi, đánh giá và đề xuất điều chỉnh trong quá trình thực hiện.

3. Ủy viên là lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Theo dõi, tham mưu, đề xuất các giải pháp các lĩnh vực: thúc đẩy tăng trưởng khu vực nông, lâm, thủy sản; quản lý tài nguyên, môi trường; tháo gỡ các vướng mắc về vật liệu, môi trường phục vụ phát triển, xây dựng nông thôn mới; bảo đảm tăng tối đa nguồn cung cấp cát san lấp, đất đắp công trình để phục vụ cho công trình đầu tư công xây dựng trên địa bàn tỉnh.

- Theo dõi, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt công tác giám sát, kiểm soát công tác quản lý môi trường, ngăn ngừa và hạn chế tối đa mức độ gia tăng ô nhiễm.

- Phối hợp Sở Tài chính xây dựng phương án phân bổ chỉ tiêu thuộc chức năng quản lý của ngành trên cơ sở kịch bản tăng trưởng kinh tế, để các địa phương cùng thực hiện; hoàn thiện phương án chung, tham mưu Ban Chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao cho các địa phương.

4. Ủy viên là lãnh đạo Sở Công Thương

- Theo dõi, tham mưu, đề xuất các giải pháp: thực hiện mục tiêu tăng trưởng khu vực công nghiệp, thương mại và dịch vụ; các chính sách tạo đột phá trong phát triển công nghiệp, hạ tầng công nghiệp; thúc đẩy thương mại nội địa, xuất khẩu; phương án xử lý các vướng mắc, khó khăn trong phát triển hạ tầng công nghiệp; bảo đảm nguồn điện phục vụ sản xuất, sinh hoạt, tiêu dùng.

- Phối hợp Sở Tài chính xây dựng phương án phân bổ chỉ tiêu thuộc chức năng quản lý của ngành trên cơ sở kịch bản tăng trưởng kinh tế, để các địa phương cùng thực hiện; hoàn thiện phương án chung, tham mưu Ban Chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao cho các địa phương.

5. Ủy viên là lãnh đạo Ban Quản lý Khu Kinh tế

- Tham mưu Trưởng ban về tiến độ phát triển hạ tầng và thu hút đầu tư vào khu công nghiệp, khu kinh tế; theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các dự án, kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm thúc đẩy phát triển công nghiệp và đóng góp vào tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Phối hợp Sở Tài chính xây dựng phương án phân bổ chỉ tiêu thuộc chức năng quản lý của ngành trên cơ sở kịch bản tăng trưởng kinh tế, để các địa phương cùng thực hiện; hoàn thiện phương án chung, tham mưu Ban Chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao cho các địa phương.

6. Ủy viên là Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tham mưu Trưởng ban các giải pháp định hướng phát triển du lịch theo các hành lang kinh tế, sản phẩm du lịch đặc thù; đề xuất phương án huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực nhằm thúc đẩy tăng trưởng khu vực dịch vụ.

- Theo dõi, tổng hợp và đánh giá tình hình phát triển du lịch; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy tăng trưởng ngành du lịch.

- Phối hợp Sở Tài chính xây dựng phương án phân bổ chỉ tiêu thuộc chức năng quản lý của ngành trên cơ sở kịch bản tăng trưởng kinh tế, để các địa phương cùng thực hiện; hoàn thiện phương án chung, tham mưu Ban Chỉ đạo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định giao cho các địa phương.

7. Ủy viên là lãnh đạo Sở Nội vụ

- Tham mưu Trưởng ban các nhiệm vụ, giải pháp về kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp gắn với phân cấp, phân quyền, bảo

đảm phù hợp yêu cầu phát triển và mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

- Tham mưu chính sách thu hút, sử dụng và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; phối hợp đề xuất các giải pháp về đào tạo nghề, tạo việc làm, phát triển thị trường lao động phục vụ tăng trưởng kinh tế.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và quan hệ lao động trên địa bàn; kịp thời đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, bảo đảm môi trường lao động ổn định, hài hòa, tiến bộ.

8. Ủy viên là lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu Trưởng ban các nhiệm vụ, giải pháp phát triển giáo dục theo hướng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu tăng trưởng kinh tế dài hạn và bền vững của tỉnh.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong dự báo nhu cầu nhân lực, đề xuất định hướng đào tạo phù hợp với cơ cấu kinh tế và các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển.

- Theo dõi, đánh giá chất lượng giáo dục và đào tạo trên địa bàn; kịp thời đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ mục tiêu tăng trưởng.

9. Ủy viên là lãnh đạo Sở Khoa học và Công nghệ

- Tham mưu Trưởng ban các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy chuyển giao, đổi mới công nghệ, nâng cao hàm lượng khoa học - công nghệ trong các ngành, lĩnh vực có lợi thế của tỉnh; định hướng chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo phục vụ phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai các hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, nâng cao hiệu quả ứng dụng vào thực tiễn.

10. Ủy viên là lãnh đạo Thống kê tỉnh

- Cung cấp, tổng hợp và chuẩn hóa số liệu thống kê về tăng trưởng kinh tế theo từng khu vực, ngành, lĩnh vực theo quy định; phối hợp với các cơ quan liên quan bảo đảm tính thống nhất, kịp thời của số liệu phục vụ công tác điều hành.

- Phân tích, đánh giá tình hình tăng trưởng kinh tế theo từng khu vực, ngành; làm rõ các yếu tố tác động, những kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân.

- Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban các chỉ tiêu cần theo dõi, các giải pháp điều hành trên cơ sở kết quả phân tích số liệu; cung cấp thông tin phục vụ Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác chỉ đạo, điều hành.

11. Ủy viên là Lãnh đạo Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Tham mưu Trưởng ban các giải pháp gắn kết phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng; phối hợp bảo đảm môi trường ổn định, an toàn phục vụ phát triển kinh tế.

- Theo dõi, đánh giá tình hình kết hợp quốc phòng - kinh tế trên địa bàn; đề xuất giải pháp phù hợp tại các khu vực trọng điểm.

12. Ủy viên là Lãnh đạo Công an tỉnh

- Tham mưu Trưởng ban các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội gắn với phát triển kinh tế; đề xuất phòng ngừa, xử lý các rủi ro ảnh hưởng đến môi trường đầu tư, kinh doanh.

- Phối hợp cung cấp thông tin, đánh giá tình hình an ninh kinh tế; kiến nghị giải pháp tạo môi trường kinh doanh an toàn, minh bạch.

13. Đề nghị Ủy viên là Lãnh đạo Đoàn Kinh tế Quốc phòng 959

- Phối hợp tham mưu các giải pháp gắn phát triển kinh tế với củng cố quốc phòng tại khu vực biên giới; đề xuất các định hướng phát triển phù hợp với đặc thù địa bàn.

- Cung cấp thông tin, phối hợp đánh giá hiệu quả các mô hình kinh tế - quốc phòng phục vụ mục tiêu phát triển chung.

14. Ủy viên là Lãnh đạo Sở Y tế

- Tham mưu Trưởng ban các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và phát triển nguồn nhân lực y tế phục vụ mục tiêu tăng trưởng dài hạn.

- Theo dõi, đánh giá các yếu tố y tế ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực; đề xuất giải pháp cải thiện sức khỏe cộng đồng và phát triển ngành công nghiệp dược.

15. Ủy viên là Lãnh đạo Sở Tư pháp

- Tham mưu hoàn thiện thể chế, rà soát, đề xuất tháo gỡ các vướng mắc pháp lý, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật phục vụ phát triển kinh tế.

- Theo dõi, đánh giá tác động của thủ tục hành chính, quy định pháp luật; đề xuất giải pháp cải thiện môi trường pháp lý cho người dân, doanh nghiệp.

16. Ủy viên là Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Tham mưu, tổng hợp, giúp Trưởng ban trong công tác điều phối, theo dõi, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo; kịp thời báo cáo, đề xuất xử lý các nội dung phát sinh.

- Phối hợp với Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trong chuẩn bị nội dung, chương trình, điều kiện phục vụ các phiên họp, hoạt động của Ban Chỉ đạo.

- Phối hợp tham mưu công tác đối ngoại, xúc tiến đầu tư gắn với mục tiêu tăng trưởng; hỗ trợ kết nối, làm việc với các đối tác, nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Theo dõi, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công; cải thiện chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

17. Ủy viên là Lãnh đạo Tổng Biên tập Báo và phát thanh, truyền hình Đồng Tháp

- Phối hợp đề xuất giải pháp thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách phát triển kinh tế; lan tỏa các mô hình, cách làm hiệu quả.

- Theo dõi, đánh giá hiệu quả truyền thông; đề xuất giải pháp nâng cao nhận thức xã hội, tạo đồng thuận trong thực hiện mục tiêu tăng trưởng.

18. Ủy viên là Hiệu trưởng Trường Đại học Đồng Tháp, Trường Đại học Tiền Giang

- Phối hợp đề xuất các giải pháp đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Cung cấp thông tin, đề xuất định hướng đào tạo gắn với nhu cầu thị trường lao động và các ngành, lĩnh vực ưu tiên.

19. Ủy viên là Lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Khu vực 13

- Đề xuất các giải pháp hỗ trợ tiếp cận tín dụng, phát triển thị trường vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh.

- Cung cấp thông tin, đánh giá tình hình tín dụng trên địa bàn; đề xuất giải pháp phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế.

20. Ủy viên là Lãnh đạo Thuế tỉnh

- Cung cấp thông tin về tình hình thu ngân sách; tham gia đề xuất các giải pháp quản lý thu, nuôi dưỡng nguồn thu.

- Theo dõi, đánh giá tác động của chính sách thuế đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; kiến nghị giải pháp hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

21. Ủy viên là Lãnh đạo Chi cục Hải quan Khu vực XX

- Phối hợp cung cấp thông tin, số liệu về hoạt động xuất nhập khẩu; tham gia đề xuất giải pháp tạo thuận lợi thương mại.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thông quan, hoạt động xuất nhập khẩu; kiến nghị giải pháp tháo gỡ vướng mắc theo quy định.

22. Ủy viên là Chủ tịch UBND các xã, phường:

- Tham mưu, đề xuất với Ban Chỉ đạo và Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phù hợp với điều kiện thực tế; cụ thể hóa và tổ chức triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

- Theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu tăng trưởng trên địa bàn; kịp thời báo cáo, đề xuất điều chỉnh giải pháp phù hợp với thực tiễn.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh trong triển khai các nhiệm vụ liên quan; chủ động rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh và kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

- Tổ chức lực lượng, nguồn lực tại địa phương để triển khai nhiệm vụ tăng trưởng bảo đảm hiệu quả, phù hợp quy định; không làm phát sinh tổ chức, bộ máy không cần thiết.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo, phục vụ công tác theo dõi, đánh giá và điều hành tăng trưởng kinh tế.